

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2017/HSST

Ngày: 22/11/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Nguyễn Công Thái**.

Các hội thẩm: Ông **Bế Ngọc Hùng**;
Bà **Đặng Thị Xuân**.

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Nguyệt Thu** - cán bộ
Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn: Ông **Bàn Văn Thạch** - Kiểm
sát viên cao cấp.

Ngày 22 tháng 11 năm 2017, tại Hội trường xét xử; Toà án nhân dân tỉnh Bắc
Kạn mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 03/2017/HSST ngày 06
tháng 10 năm 2017, đối với bị cáo:

Nguyễn Thuyết C; sinh năm 1965; đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ N,
thị trấn Ch, huyện Ch, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn
hoá: 10/10; con ông Nguyễn Ngọc Tr (đã chết) và bà Ngô Thị Nh; có vợ là Nguyễn
Thị X; có 01 con sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tháng 8/2003 bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm
05 – 06 tỉnh Bắc Kạn. Tháng 9/2006 bị Tòa án nhân dân thị xã Bắc Kạn (Nay là
thành phố Bắc Kạn) xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
Tháng 11/2008 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống.

Bị cáo bị bắt giam, giữ từ ngày 22/5/2017 cho đến nay, có mặt tại phiên toà.

* **Người làm chứng:** Ông Dương Đại Tr; sinh năm 1965; trú tại: Tổ B, thị trấn
Chi, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Thuyết C bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn truy tố về
hành vi phạm tội như sau:

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 22/5/2017 tại phố N, thị trấn Ph, huyện B, tỉnh Bắc
Kạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn phối hợp với Công an huyện
Bạch Thông và Tổ tuần tra thuộc Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Kạn
tiến hành dừng, kiểm tra xe ô tô nhãn hiệu MAZDA3 BKS 29Z – 08... do Dương
Đại Tr, sinh năm 1965, trú tại tổ B, thị trấn Ch, huyện Ch, tỉnh Bắc Kạn điều khiển,
trên xe chở theo Nguyễn Thuyết C, sinh năm 1965, trú tại Tổ N, thị trấn Ch, huyện

Ch, tỉnh Bắc Kạn. Qua kiểm tra phát hiện thu giữ tại túi quần trước bên trái (quần thô màu trắng) Nguyễn Thuyết C đang mặc trên người 02 (hai) gói nhỏ được gói bằng một lớp túi nilon màu trắng và một lớp túi nilon màu đen, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục nghi ma túy (Heroin). Sau khi thử phản ứng, 02 (hai) gói nhỏ chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1. Thu giữ tại túi quần trước bên phải (quần thô màu trắng) Nguyễn Thuyết C đang mặc trên người 01 (một) gói nhỏ được gói bằng một lớp túi nilon màu trắng và một lớp túi nilon màu đen, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục nghi ma túy (Heroin). Sau khi thử phản ứng, gói chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu A2. Tạm giữ của Nguyễn Thuyết C 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng màu trắng và hồng nhạt nhãn hiệu Iphone; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 095266610; 01 (một) giấy phép lái xe số 191059008735 và 01 thẻ ATM do Ngân hàng Agribank cấp có dãy số nổi 9704050707238536 mang tên Nguyễn Thuyết C. Tạm giữ của Dương Đại Tr: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đen nhãn hiệu OPPO; số tiền 2.981.000đ (Hai triệu chín trăm tám mươi một nghìn đồng) và 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu MAZDA3 màu ghi BKS 29Z – 08....

Hồi 15 giờ 50 phút cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Kạn đã tiến hành khám xét khẩn cấp nhà, nơi ở của Nguyễn Thuyết C. Qua khám xét phát hiện thu giữ: 01 (một) cân điện tử (không rõ nhãn hiệu) màu đen trắng, mặt cân bằng kim loại để trong ngăn tủ gỗ kê trong buồng ngủ của Nguyễn Thuyết C; 01 (một) túi nilon màu trắng trong suốt, bên trong chứa nhiều cục chất dẻo màu đen nghi thuốc phiện được để trong vỏ bao thuốc lá 555 màu xanh đặt trong ngăn tủ bên dưới tại phòng thờ tầng 2 nhà Nguyễn Thuyết C, niêm phong trong phong bì ký hiệu A3; 01 (một) bộ bàn đèn sử dụng thuốc phiện thu giữ trong ngăn tủ bên dưới tại phòng thờ tầng 2 nhà Nguyễn Thuyết C; 01 (một) bộ Coóng dùng để sử dụng ma túy đá; 04 (bốn) bật lửa ga đã qua sử dụng màu đen nhãn hiệu BLUE SKY tại gầm giường phòng ngủ tầng hai nhà Nguyễn Thuyết C.

Cơ quan điều tra đã tiến hành cân xác định trọng lượng và trích mẫu trung cầu giám định chất ma túy, kết quả:

- Số chất bột màu trắng dạng cục niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 có tổng trọng lượng 56,315g (năm mươi sáu phẩy ba một năm gam), sau cân tịnh niêm phong trong phong bì ký hiệu T1 gửi trung cầu giám định chất ma túy.

- Số chất bột màu trắng dạng cục niêm phong trong phong bì ký hiệu A2 có trọng 37,536g (ba mươi bảy phẩy năm ba sáu gam), sau cân tịnh niêm phong trong phong bì ký hiệu T2 gửi trung cầu giám định chất ma túy.

- Chất màu đen niêm phong trong phong bì ký hiệu A3 có trọng lượng 3,581g (ba phẩy năm tám một gam), sau cân tịnh niêm phong trong phong bì ký hiệu C1 gửi trung cầu giám định chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 66/KTHS – MT ngày 29/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng dạng cục trong 02 phong bì ký hiệu T1 và T2 gửi giám định đều là chất ma túy, loại Heroin.

- Trọng lượng (Khối lượng) mẫu chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu T1 là 56,315g (Năm sáu phẩy ba một năm gam).

- Trọng lượng (Khối lượng) mẫu chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu T2 là 37,536g (ba bảy phẩy năm ba sáu gam).

Tại kết luận giám định số 2908/C5 (TT2) ngày 03/7/2017 của Viện khoa học hình sự Tổng cục Cảnh sát kết luận: “Chất rắn màu đen trong mẫu ký hiệu C1 gửi giám định là thuốc phiện, trọng lượng 3,581g (ba phẩy năm tám một gam)”.

Tại Công văn số 1137/C54 (TT2) ngày 22/8/2017 của Viện khoa học hình sự Tổng Cục Cảnh sát giải thích: Kết luận giám định số 2908/C5 (TT2) ngày 03/7/2017 kết luận “Chất rắn màu đen trong mẫu ký hiệu C1 gửi giám định là thuốc phiện” thuốc phiện được hiểu là nhựa thuốc phiện.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 09 giờ ngày 22/5/2017 Nguyễn Thuyết C điều khiển xe mô tô nhón hiệu PIAGIO LIBERTY màu trắng BKS 97B1 – 056....của con gái Nguyễn Thị Đài Tr, sinh năm 1992, trú tại Tổ N, thị trấn Ch, huyện Ch, tỉnh Bắc Kạn đi từ nhà xuống thành phố Thái Nguyên với mục đích xin giấy nộp tiền thi hành án cho vợ C là Nguyễn Thị X (Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Phú Sơn 4, tỉnh Thái Nguyên) nhưng không được. Sau đó, C đến bến xe khách Thái Nguyên để tìm gặp người quen, tại đây C gặp và nói chuyện với người phụ nữ tên H (Không biết họ tên đệm, địa chỉ cụ thể) là người quen từ năm 2008 do cùng làm vàng ở bãi vàng S, xóm M, huyện V, tỉnh Lào Cai. Sau đó, H thuê C vận chuyển 03 (Ba) gói ma túy (Heroin) lên đến thị trấn N, huyện Ng, tỉnh Bắc Kạn với số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng). H nói với C lên đến nơi sẽ có người ra nhận hàng, trả số tiền công vận chuyển và được C đồng ý. Sau đó C cất 02 (Hai) gói ma túy vào túi quần bên trái và 01 (Một) gói ma túy vào túi quần bên phải C đang mặc trên người rồi điều khiển xe mô tô về nhà tại huyện Ch, tỉnh Bắc Kạn. Về đến nhà, C gọi điện thoại cho Dương Đại Tr thuê Tr lái xe ô tô chở lên thị trấn N, huyện Ng, tỉnh Bắc Kạn với mục đích đi ăn giỗ và Tr đồng ý. Sau đó, Tr điều khiển xe ô tô nhón hiệu MAZDA3 BKS 29Z – 08... chở C đi từ thị trấn Ch, huyện Ch, tỉnh Bắc Kạn theo đường Quốc lộ 3 lên thị trấn N, huyện Ng, tỉnh Bắc Kạn. Khi đi đến phố N, thị trấn Ph, huyện B, tỉnh Bắc Kạn thì bị cơ quan chức năng dừng xe kiểm tra, phát hiện bắt quả tang người cùng tang vật.

Tổng số trọng lượng chất ma túy Nguyễn Thuyết C vận chuyển trái phép là 93,815g (Chín mươi ba phẩy tám một năm gam) Heroin. Số ma túy Nguyễn Thuyết C tàng trữ trái phép là 3,581g (Ba phẩy năm tám một gam) thuốc phiện.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng Dương Đại Tr và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 11/ KSĐT-MT ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Nguyễn Thuyết C về tội “Vận

chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 194/BLHS và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194/BLHS.

***Điều luật có nội dung:**

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển.....trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm...

2.....

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ mười lăm năm đến hai mươi năm:

a);

b) Hêrôin hoặc côcain có trọng lượng từ ba mươi gam đến dưới một trăm gam;

4....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng,.....”.

Đối với hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của Nguyễn Thuyết C, tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)....

b) Nhựa thuốc phiện, ... có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;”.

Đối chiếu quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 với khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 thì mức cao nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 1; điểm b khoản 3 Điều 249 BLHS năm 2015 là nhẹ hơn và đây là quy định có lợi cho người phạm tội. Do vậy, để đảm bảo nguyên tắc áp dụng pháp luật hình sự, nội dung của Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn đề nghị Tòa án cần áp dụng quy định có lợi về mức hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 trong quá trình xét xử đối với bị cáo Nguyễn Thuyết C về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Thuyết C thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo về tội danh như trên là đúng pháp luật, không oan. Nay bị cáo xin Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng; đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Thuyết C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1, điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 50/ BLHS năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015 để quyết định mức

hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thuyết C thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu.

Tổng hợp, đánh giá khách quan các chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo và người làm chứng tại phiên tòa, xác định: khoảng 14 giờ ngày 22/5/2017, tại khu vực phố N, thị trấn Ph, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn đã phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thuyết C vận chuyển trái phép chất ma túy, thu giữ 93,815g (Chín mươi ba phẩy tám một năm gam) heroin, qua điều tra phát hiện Nguyễn Thuyết C còn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 3,581g (Ba phẩy năm tám một gam) thuốc phiện tại nhà bị cáo.

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật, được gia đình nuôi ăn học hết lớp 10/10 nên đã có hiểu biết nhất định về xã hội. Bị cáo biết hành vi vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật song do hám lợi nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Các hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Nguyễn Thuyết C về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 194/BLHS và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194/BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 thì kể từ ngày Luật số 12/2017/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 được công bố (ngày 20/6/2017), tiếp tục thực hiện các quy định tại khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 1 điều này.

Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: *“Điều luật....quy định một hình phạt nhẹ hơn...và các quy định khác có lợi cho người phạm tội, thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành”*.

Điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội quy định: *“ Các điều khoản của Bộ luật Hình sự năm 2015...quy định hình phạt nhẹ hơn....và các quy định khác có lợi cho người phạm tội thì được áp dụng đối với cả hành vi phạm tội xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018 mà sau thời điểm đó mới bị phát hiện, đang bị điều tra, truy tố, xét xử ...”*.

Do vậy, đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc áp dụng quy định có lợi về mức hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 trong

quá trình xét xử đối với bị cáo Nguyễn Thuyết C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, cần được chấp nhận.

Xét tính chất vụ án và hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà Nước, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Do đó cần buộc bị cáo phải chịu một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Thuyết C:

Bị cáo có nhân thân xấu. Tháng 8/2003 bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm 05 - 06 tỉnh Bắc Kạn. Tháng 9/2006 bị Tòa án nhân dân thị xã Bắc Kạn (Nay là thành phố Bắc Kạn) xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tháng 11/2008 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống. Tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, do vậy được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 48/BLHS.

Hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy, đối với tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”, ngoài hình phạt chính, cần buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là “*phạt tiền*” quy định tại Khoản 5 Điều 194/ BLHS.

Trong vụ án còn có đối tượng nữ giới tên H (Không biết họ, tên đệm, tuổi, địa chỉ) là người thuê C vận chuyển trái phép chất ma túy (Heroin) nêu trên từ thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên lên thị trấn N, huyện Ng, tỉnh Bắc Kạn. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý khi đủ căn cứ.

Đối với Dương Đại Tr, lái xe ô tô BKS 29Z – 08.... nhãn hiệu MAZDA3 là người chở Nguyễn Thuyết C từ thị trấn Ch, huyện Ch, tỉnh Bắc Kạn đến thị trấn Ph, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Qua điều tra xác định, Tr không biết Nguyễn Thuyết C thuê Tr lái xe để vận chuyển trái phép chất ma túy, do đó Cơ quan điều tra không xử lý đối với Tr là có căn cứ.

* Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) phong bì ký hiệu T66 mặt trước có dòng chữ “Mẫu hoàn trả vụ Nguyễn Thuyết C (1965)”, mặt sau có 03 chữ ký không đọc được, 02 (hai) dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Kạn, tình trạng phong bì còn nguyên vẹn.

- 01 (một) cân điện tử màu đen trắng không rõ nhãn hiệu đã qua sử dụng; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng thuốc phiện (bộ bàn đèn) đã qua sử dụng; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (bộ coóng) đã qua sử dụng; 04 (bốn) bật lửa ga đã qua sử dụng; 02 (hai) bình ga mini màu đen nhãn hiệu Bluesky đã qua sử dụng.

- 01 (một) phong bì ký hiệu T3 mặt sau có 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Kạn, có sáu chữ ký không đọc được, một dòng chữ Trần Văn Đ, một dòng chữ Hoàng Trung K, một dòng chữ Nguyễn Thuyết C, một dòng chữ Hứa Kiên Tr, tình trạng phong bì còn nguyên vẹn.

- 01 (một) phong bì ký hiệu C2 mặt sau có 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Kạn, có sáu chữ ký không đọc được, một dòng chữ Trần Văn Đ, một dòng chữ Hoàng Trung K, một dòng chữ Nguyễn Thuyết C, một dòng chữ Hứa Kiên Tr, tình trạng phong bì còn nguyên vẹn.

- 01 (một) bì niêm phong số 2908/C54 (TT2) trên bì có ba dòng chữ “Mẫu hoàn trả sau giám định” mặt sau có năm dấu tròn đỏ niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, có năm chữ ký không đọc được, có một dòng chữ Hoàng Ngọc M, tình trạng phong bì còn nguyên vẹn.

Xét thấy những vật chứng trên không có trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) phong bì ký hiệu A8 mặt sau phong bì có 02 (hai) dấu tròn đỏ của Công an thị trấn Ph; 03 (ba) chữ ký không đọc được; một dòng chữ Ma Hoàng Gi; một dòng chữ Nguyễn Thuyết C. Bên trong phong bì là 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu trắng hồng nhạt, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng. tình trạng phong bì còn nguyên vẹn. Chiếc điện thoại này bị cáo sử dụng để liên lạc thuê xe ô tô vận chuyển trái phép chất ma túy, cần tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước.

- 01 (một) chứng minh nhân dân số 095266610 mang tên Nguyễn Thuyết C do Công an tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 27/5/2013; 01 (một) giấy phép lái xe số 190159008735 mang tên Nguyễn Thuyết C do Sở giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 02/7/2015; 01 (một) thẻ ngân hàng Agribank số 9704050707238536 mang tên Nguyễn Thuyết C. Những vật này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo do vậy cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Thuyết C.

Đối với 01 (một) xe ô tô BKS 29Z – 08... nhãn hiệu MAZDA3 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen màn hình cảm ứng đã qua sử dụng; số tiền 2.981.000đ (Hai triệu chín trăm tám mươi một nghìn đồng) tạm giữ của Dương Đại Tr trong quá trình bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Thuyết C, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp anh Dương Đại Tr là đúng quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 97B1 – 05.... nhãn hiệu Piaggio Liberty màu trắng Nguyễn Thuyết C dùng để vận chuyển trái phép chất ma túy từ thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên lên thị trấn Ch, huyện Ch. Quá trình điều tra xác định chiếc xe thuộc quyền sở hữu của Nguyễn Thị Đài Tr, sinh năm 1992, trú tại thị trấn Ch, huyện Ch, tỉnh Bắc Kạn (là con gái của Nguyễn Thuyết C). Tr không

biết việc C sử dụng xe mô tô dùng vào mục đích phạm tội nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ.

* **Án phí:** Bị cáo Nguyễn Thuyết C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/NQ – UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

* **Tuyên bố:** bị cáo Nguyễn Thuyết C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

***Điều luật áp dụng và hình phạt:**

- Áp dụng: Khoản 1, điểm b Khoản 3, Khoản 5 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 50/BLHS 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249/ BLHS 2015.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thuyết C 01 (Một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 16 (Mười sáu) năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 17 (Mười bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt giam, giữ 22/5/2017.

- *Hình phạt bổ sung:* Phạt tiền bị cáo 8.000.000đ (Tám triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

* **Vật chứng:** Căn cứ Điều 76/BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy:

+01 (một) phong bì ký hiệu T66 mặt trước có dòng chữ “Mẫu hoàn trả vụ Nguyễn Thuyết C (1965)”, mặt sau có 03 chữ ký không đọc được, 02 (hai) dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Kạn, tình trạng phong bì còn nguyên vẹn.

+ 01 (một) cân điện tử màu đen trắng không rõ nhãn hiệu đã qua sử dụng; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng thuốc phiện (bộ bàn đèn) đã qua sử dụng; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (bộ coóng) đã qua sử dụng; 04 (bốn) bật lửa ga đã qua sử dụng; 02 (hai) bình ga mini màu đen nhãn hiệu Bluesky đã qua sử dụng.

+ 01 (một) phong bì ký hiệu T3 mặt sau có 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Kạn, có sáu chữ ký không đọc được, một dòng chữ Trần Văn Đ, một dòng chữ Hoàng Trung K, một dòng chữ Nguyễn Thuyết C, một dòng chữ Hứa Kiên Tr, tình trạng phong bì còn nguyên vẹn;

+ 01 (một) phong bì ký hiệu C2 mặt sau có 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Kạn, có sáu chữ ký không đọc được, một dòng chữ Trần Văn Đ, một dòng chữ Hoàng Trung K, một dòng chữ Nguyễn Thuyết C, một dòng chữ Hứa Kiên Tr, tình trạng phong bì còn nguyên vẹn;

+ 01 (một) bì niêm phong số 2908/C54 (TT2) trên bì có ba dòng chữ “Mẫu hoàn trả sau giám định” mặt sau có năm dấu tròn đỏ niêm phong của Viện khoa

học hình sự Bộ Công an, có năm chữ ký không đọc được, có một dòng chữ Hoàng Ngọc M, tình trạng phong bì còn nguyên vẹn.

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 (Một) phong bì ký hiệu A8 mặt sau phong bì có 02 (hai) dấu tròn đỏ của Công an thị trấn Ph; 03 (ba) chữ ký không đọc được; một dòng chữ Ma Hoàng Gi; một dòng chữ Nguyễn Thuyết C. Bên trong phong bì là 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu trắng hồng nhạt, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng. tình trạng phong bì còn nguyên vẹn .

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thuyết C 01 (một) chứng minh nhân dân số 095266610 mang tên Nguyễn Thuyết C do Công an tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 27/5/2013; 01 (một) giấy phép lái xe số 190159008735 mang tên Nguyễn Thuyết C do Sở giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 02/7/2015; 01 (một) thẻ ngân hàng Agribank số 9704050707238536 mang tên Nguyễn Thuyết C.

(Tình trạng, số lượng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an tỉnh Bắc Kạn và Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn).

* **Án phí:** Căn cứ vào Điều 99/BLTTHS ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thuyết C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Tỉnh;
- Trại tạm giam;
- PC 47 - CA Tỉnh;
- Cục THADS tỉnh;
- Sở TP;
- Bị cáo (Qua trại);
- THAHS;
- Lưu HS;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Công Thái

